

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 04-8-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Phèng.

2. Ông Nguyễn Sinh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhị – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S - tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 22/7/2020, đối với bị cáo:

Đinh Hoàng E (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/8/1984 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H're; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Tin lành. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Đinh L, sinh năm 1954 và bà Đinh Thị N, sinh năm 1957.

Vợ: Đinh Thị Th1, sinh năm 1986. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 09/7/2020 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Việt Ngừ - Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, ông Ngừ có mặt.

Bị hại: Ông Đinh Hồng S1, sinh năm 2001 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đinh S2, sinh năm 1973 và bà Đinh Thị Th2, sinh năm 1976, là bố mẹ bị hại.

Đều có nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Th2 ủy quyền cho ông Đinh S2 tham gia tố tụng tại Tòa án theo Giấy ủy quyền ngày 08/6/2020, ông S2 có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đinh Văn T (L), sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Đinh Văn Thương - Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam - thị trấn D; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 06/02/2020, sau khi đổ mìn tại trạm cân mìn Hà Chiến, Đinh Hoàng E điều khiển xe công nông (loại xe đầu kéo máy cày và rơ mooc tự chế) trên Quốc lộ 24B theo hướng từ UBND xã S đi xã T, huyện S để về nhà ở thôn Đ, xã S, huyện S. Khi về gần đến nhà (đoạn đường tại Km48+300, Quốc lộ 24B thuộc thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi), lúc này khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đinh Hoàng E điều khiển xe chuyển hướng từ phía đường bên phải qua phía đường bên trái (theo hướng UBND xã S đi nhà máy dăm Nhất Hưng) để đi vào sân nhà của E ở phía bên trái đường, trong khi đang chuyển hướng phần bánh xe trước của đầu máy cày đã lên được đỉnh dốc nhà E, phần rơ mooc còn ở trên mặt đường Quốc lộ 24B thì lúc đó có xe mô tô 76M1-189.39 do Đinh Hồng S1 điều khiển chở Đinh Văn T đi từ hướng nhà máy dăm Nhất Hưng lên UBND xã S và chạm trực diện vào má ngoài bánh rơ mooc bên phải của xe máy cày kéo theo rơ mooc tự độ chế do Đinh Hoàng E điều khiển. Hậu quả Đinh Hồng S1 chết trên đường đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng, Đinh Văn T bị thương nhẹ, xe mô tô 76M1-189.39 bị hư hỏng có giá trị thiệt hại là 13.530.000đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ tại Km48+ 300 Quốc lộ 24B thuộc thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Trục đường nơi xảy ra vụ tai nạn chạy theo hướng nhà máy dăm Nhất Hưng S (hướng Đông) về UBND xã S (hướng Tây); mặt đường được làm bằng bê tông xi măng tương đối bằng phẳng, khô ráo, cong cua ở đầu phía nhà máy dăm Nhất Hưng đi UBND xã S. Mặt đường tại vị trí xảy ra tai nạn rộng 6m48. Hai bên mép đường sát với mép công đi vào nhà dân, thông thoáng không bị che khuất tầm nhìn. Lề đường bên phải hướng nhà máy dăm Nhất Hưng đi UBND xã S tại vị trí tai nạn là chân dốc đi vào sân nhà Đinh Hoàng E, dốc đi vào sân cao so mặt đường tạo thành góc 45⁰.

Tại Kết luận giám định số 179/KLGD-PC09, ngày 16/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là bánh trước xe mô tô 76M1-189.39 với má ngoài bánh bên phải thùng xe công nông. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện là tại khu vực phía Tây Bắc dấu vết cày xước mặt đường V3, thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 24B hướng nhà máy dăm Nhất Hưng đi UBND xã S. Xe mô tô 76M1-189.39 va chạm với xe công nông kéo theo rơ mooc thùng xe tự chế tại bánh trước xe mô tô 76M1-189.39 với má ngoài bánh bên phải thùng xe công nông. Sau đó, ốc trục bên phải bánh trước, ốp nhựa phía trước đầu xe mô tô 76M1-189.39 tiếp tục va chạm với má ngoài và vành bánh bên phải thùng xe công nông; đầu tay lái bên phải và đầu tay thắng bên phải va chạm với mặt ngoài mép dưới thành bên phải thùng xe

công nông. Ốc kim loại (loại 18mm và bu lông gãy dài 03cm) ghi thu tại vị trí V2 ở hiện trường vụ tai nạn là ốc kim loại bị gãy từ bu lông (vị trí tương ứng với chân vành) của đầu trục bánh bên phải thùng xe công nông. Mảnh vỡ nhựa màu đen kt (1,6x1,2)cm thu tại vị trí kẻ giữa vành bánh và má ngoài bánh bên phải thùng xe rơ mooc công nông cánh chân vành cách chân vành 18cm theo chiều chuyển động tiến của bánh xe có đặc điểm, cấu trúc, màu sắc tương tự ốp nhựa khu vực hai bên đèn chiếu sáng trước xe mô tô 76M1-189.39, tuy nhiên, không đủ yếu tố xác định mảnh nhựa này vỡ ra từ vị trí nào. Dấu vết in dính bụi các ký tự ngược “L” “015” trên ốp nhựa trang trí khu vực phía trước bên trái đầu xe mô tô 76M1-189.39 là do các ký tự “L” trong dòng chữ CROSSLUG và “015” trong dòng chữ số 3015 ở má ngoài bánh bên phải thùng xe công nông in lên.

Tại Kết luận giám định số 232/KLGD-PC09, ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Tại thời điểm giám định tổ hợp xe máy kéo nhỏ kéo theo rơ mooc tự độ chế, không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 112/KLGD-PC09, ngày 10/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Vết bầm tụ máu ở vùng thái dương phải là do vật tày mặt nhãn tác động tương tác với lực rất mạnh theo hướng từ phải qua trái tạo nên, vết này gây rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết. Các vết bầm tụ máu và xây sát ở vùng trán bên phải, vùng gò má trái, ở dưới tai trái, vùng ngực bên trái, vùng bụng bên phải, mặt trước và mặt ngoài đùi trái, trên ngoài móm khuỷu tay phải là do vật tày tác động tương tác với lực mạnh theo hướng từ trước ra sau tạo nên. Vết thương rách da cơ ở mép bên phải, vùng cằm phải và mu ngón trỏ tay phải là do vật tày có cạnh tác động tương tác với lực rất mạnh theo hướng từ trước ra sau tạo nên.

Tại Kết luận số 04/KL-HĐĐG, ngày 29/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô 76M1-189.39 quy đổi thành tiền là 13.530.000đồng.

Bản cáo trạng số: 270/CT-VKS ngày 08/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Hoàng E về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Đinh Hoàng E thừa nhận hành vi phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” dẫn đến bị hại Đinh Hồng S1 bị chết trên đường đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo E đã vi phạm vào khoản 4 Điều 8 và các khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị

hại; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo: Đình Hoàng E từ 24 tháng tù cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Đình Hoàng E bồi thường các khoản chi phí cứu chữa, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 208.566.000đồng và tiền sửa chữa xe bị hư hỏng 13.530.000đồng; tổng cộng số tiền 222.096.000đồng. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án thụ lý và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận thống nhất số tiền bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng các khoản là 120.000.000đồng, trừ số tiền bị cáo đã đưa trước 60.000.000đồng, số tiền còn lại bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình bị hại là ông Đình S2.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Trả lại xe mô tô 76M1-189.39 cho gia đình bị hại vì đây là tài sản hợp pháp của Đình Hồng S1.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe công nông gồm đầu kéo máy cày và rơ mooc tự độ chế của Đình Hoàng E.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 ốc kim loại (loại 18mm và bu lông dài 03cm), mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước (1,6x1,2)cm và mảnh vỡ nhựa màu đen trang trí trước đầu xe mô tô 76M1-189.39 vì đây là những vật chứng không còn giá trị.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Hoàn toàn nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đình Hoàng E. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo E đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần cho gia đình bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn; vợ chồng bị cáo có 03 con đều còn nhỏ; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Đình Hoàng E 24 tháng tù cho hưởng án treo. Về phần dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình bị hại là ông Đình S2; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 để miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đình Hoàng E thống nhất với ý kiến của người bào chữa.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Đình Hoàng E bồi thường các khoản chi phí cứu chữa, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và tiền

sửa chữa xe bị hư hỏng; tổng cộng số tiền 120.000.000đồng như biên bản thỏa thuận đề ngày 20/7/2020, trừ số tiền bị cáo E đã bồi thường trước 60.000.000đồng, số tiền còn lại là 60.000.000đồng bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông S2 thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo E hiện rất khó khăn, vợ đau ốm, có 03 con nhỏ nên ông đồng ý mức bồi thường của bị cáo E. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với gia đình bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo E và yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô.

Tại phiên tòa, ông Đinh Văn T không có yêu cầu gì đối với bị cáo Đinh Hoàng E.

Lời nói sau cùng, bị cáo E thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Hoàng E thừa nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, bị cáo điều khiển xe công nông (loại xe đầu kéo máy cày và rơ moóc tự chế) không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định, chuyển hướng từ phía đường bên phải qua phía đường bên trái (hướng UBND xã S đi nhà máy dăm Nhất Hưng S) nhưng không có tín hiệu báo hướng rẽ dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô 76M1-189.39 do Đinh Hồng S1 điều khiển chở Đinh Văn T đi theo chiều ngược lại. Hậu quả làm Đinh Hồng S1 chết trên đường đưa đi cấp cứu, Đinh Văn T bị thương nhẹ, xe mô tô 76M1-189.39 bị hư hỏng.

Những lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định, bản ảnh, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Xét hành vi của bị cáo Đinh Hoàng E đã vi phạm vào khoản 4 Điều 8 và các khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây tai nạn làm chết 01 người. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đinh Hoàng E phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; mặt khác loại xe mà bị cáo điều khiển là loại xe đã bị Nhà nước đình chỉ lưu hành từ ngày 01/01/2008 theo Nghị Quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ. Theo quy định của Bộ luật Hình sự và Luật giao thông đường bộ thì chỉ những loại xe cơ giới được lưu thông mới bắt buộc người điều khiển xe cơ giới phải có giấy phép lái xe. Loại

xe mà bị cáo điều khiển đã bị cấm lưu thông thì không xem xét việc có hay không có giấy phép lái xe. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tại điểm a thuộc trường hợp “làm chết người” như Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển phương tiện là xe công nông bị cấm lưu hành và không đảm bảo an toàn kỹ thuật tham gia giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý điều khiển dẫn đến gây ra tai nạn, hậu quả làm Đinh Hồng S1 chết trên đường đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhận thấy: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo hiện khó khăn, vợ đau ốm và có 03 con nhỏ, bị cáo là lao động chính, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đinh S2 yêu cầu bị cáo Đinh Hoàng E bồi thường các khoản chi phí cứu chữa, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 208.566.000 đồng và tiền sửa chữa xe mô tô 76M1-189.39 với số tiền 13.530.000 đồng; tổng cộng số tiền 222.096.000 đồng. Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án và tại phiên tòa, ông Đinh S2 đại diện gia đình bị hại xét

thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo E rất khó khăn, vợ đau ốm và phải nuôi con nhỏ nên ông chỉ yêu cầu bị cáo E bồi thường cho gia đình ông với tổng số tiền các khoản là 120.000.000đồng, trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước đó là 60.000.000đồng, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 60.000.000đồng cho gia đình ông và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình ông với bị cáo E về phần dân sự, bị cáo E đồng ý yêu cầu của gia đình ông S2; Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa đại diện gia đình bị hại và bị cáo E về phần dân sự.

Đối với ông Đinh Văn T không yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo E, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô 76M1-189.39 là tài sản hợp pháp của Đinh Hồng S1 nên Hội đồng xét xử thấy cần tuyên trả lại cho gia đình bị hại Đinh Hồng S1.

Đối với chiếc xe công nông gồm đầu kéo máy cày và rơ mooc tự độ chế của Đinh Hoàng E là phương tiện cấm lưu hành, không đảm bảo an toàn kỹ thuật và cũng là phương tiện gây tai nạn, Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 ốc kim loại (loại 18mm và bu lông dài 03cm), mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước (1,6x1,2)cm và mảnh vỡ nhựa màu đen trang trí trước đầu xe mô tô 76M1-189.39 là những vật chứng không còn giá trị, Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Hoàng E là người đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Hoàng E phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”,

- Xử phạt: Bị cáo Đinh Hoàng E 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm (ngày 04/8/2020). Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo E đến khi có Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Đinh Hoàng E cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo Đinh Hoàng E bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền các khoản là 120.000.000đồng, trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước đó là 60.000.000đồng, bị cáo E tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại (đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đinh S2) số tiền 60.000.000đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng:

Tuyên trả lại chiếc xe mô tô 76M1-189.39 cho gia đình bị hại Đinh Hồng S1 (ông Đinh S2 nhận).

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe công nông gồm đầu kéo máy cày và rơ moóc tự độ chế của Đinh Hoàng E.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 ốc kim loại (loại 18mm và bu lông dài 03cm), mảnh vỡ nhựa màu đen kích thước (1,6x1,2)cm và mảnh vỡ nhựa màu đen trang trí trước đầu xe mô tô 76M1-189.39.

(Các vật chứng phản ánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2020 giữa Công an huyện Sơn Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Hoàng E được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an huyện S;

- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

Trần Mến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

